

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng hệ thống điện chiếu sáng bằng đèn LED tiết kiệm điện tại tuyến đường tỉnh lộ 524 đoạn qua xã Nga Thanh và Nga Thủy, huyện Nga Sơn**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung các Nghị định lĩnh vực quản lý nhà nước Bộ Xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng: số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 ban hành định mức xây dựng; số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD;

Căn cứ Quyết định số 2342/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 của UBND tỉnh Thanh Hoá về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng hệ thống điện chiếu sáng bằng đèn LED tiết kiệm điện tại tuyến đường tỉnh lộ 524 đoạn qua xã Nga Thanh và Nga Thủy, huyện Nga Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 6837/SXD-HĐXD ngày 12/9/2024 kèm theo Tờ trình số 80/TT-TTKC&TKNL ngày 22/7/2024, Văn bản số 62/TTKC&TKNL ngày 22/8/2024 của Trung tâm Khuyến công và Tiết kiệm năng lượng Thanh Hóa; Báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế kỹ thuật

*xây dựng công trình số 64/BCTT-VH ngày 22/8/2024 của Công ty TNHH Xây dựng và Cơ khí Vân Hà; thông báo kết quả thẩm định số 6568/SXD-HĐXD ngày 30/8/2024 của Sở Xây dựng và các hồ sơ tài liệu có liên quan.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng hệ thống điện chiếu sáng bằng đèn LED tiết kiệm điện tại tuyến đường tỉnh lộ 524 đoạn qua xã Nga Thanh và Nga Thủy, huyện Nga Sơn, với các nội dung sau:

**1. Tên dự án:** Đầu tư xây dựng hệ thống điện chiếu sáng bằng đèn LED tiết kiệm điện tại tuyến đường tỉnh lộ 524 đoạn qua xã Nga Thanh và Nga Thủy, huyện Nga Sơn.

**2. Loại, cấp công trình:** Nhóm C, loại công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.

**3. Chủ đầu tư:** Trung tâm Khuyến công và Tiết kiệm năng lượng Thanh Hóa.

**4. Địa điểm xây dựng:** Tại tuyến đường tỉnh lộ 524 đoạn qua xã Nga Thanh và xã Nga Thủy, huyện Nga Sơn.

**5. Nhà thầu khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật:** Công ty cổ phần liên doanh Việt - Đức.

**6. Nhà thầu thẩm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật:** Công ty TNHH Xây dựng và Cơ khí Vân Hà.

### **7. Nội dung và quy mô đầu tư:**

Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng bằng đèn LED tiết kiệm điện tại tuyến đường tỉnh lộ 524 đoạn qua xã Nga Thanh và Nga Thủy, huyện Nga Sơn, có chiều dài khoảng 1.908m, xây dựng mới 50 cột đèn bằng thép và hệ thống dây dẫn, đèn Led theo tiêu chuẩn. Cụ thể:

- Đầu nối tại vị trí cột số 3.11 - TBA Nga Thủy 7 và cột số (1.2).5 - TBA Nga Thủy 3; Hệ thống chiếu sáng sau tủ gồm 02 lộ cho mỗi tủ. Cụ thể:

+ Tủ tủ chiếu sáng 1 được chia làm 2 lộ:

Lộ chiếu sáng 1: Từ cột A-01 đến cột A-05 chiều dài tuyến là 162m, gồm 05 vị trí chiếu sáng; lộ chiếu sáng 2: Từ cột B-01 đến cột B-12 chiều dài tuyến là 446m, gồm 12 vị trí chiếu sáng.

+ Tủ tủ chiếu sáng 2 được chia làm 2 lộ:

Lộ chiếu sáng 1: Từ cột C-01 đến cột C-08 chiều dài tuyến là 312m, gồm 08 vị trí chiếu sáng; lộ chiếu sáng 2: Từ cột D-01 đến cột D-25 chiều dài tuyến là 969m, gồm 25 vị trí chiếu sáng.

- Dây từ cột đầu nối đến tủ chiếu sáng sử dụng cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 0,6kV-4x25mm<sup>2</sup>.

- Dây dẫn từ tủ chiếu sáng đến các cột đèn sử dụng cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 0,4/1kV-3x16+1x10mm<sup>2</sup>, dây từ cột đầu nối đến tủ chiếu sáng sử dụng cáp ngầm Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC 0,6/1kV-4x25mm<sup>2</sup>. Cáp đi trên lê đường được đặt trong ống nhựa xoắn chịu lực HDPE D50/40mm, cáp được chôn dưới đất có độ sâu 0,6m.

- Cột đèn chiếu sáng bằng cột thép tròn tổng chiều cao 8m (cột đèn cao 6m, cần rời cao 2m) vươn 1,5m, trên mỗi cột lắp 01 bóng đèn đơn LED 100W tiết kiệm điện đảm bảo độ rọi theo tiêu chuẩn. Cột đèn được đặt trên móng trụ kích thước 800x800x1000mm bằng bê tông mác 200; cột đèn liên kết với móng bằng liên kết bulong.

- Tủ điện điều khiển chiếu sáng có kích thước 600x350x1200mm; tủ được gia công bằng thép hình, vỏ tủ làm bằng tôn tấm; sau khi gia công sơn tĩnh điện màu ghi. Tủ được đặt trên móng trụ kích thước 650x400x1300mm bằng bê tông mác 200; tủ điều khiển liên kết với móng bằng liên kết bulong.

- Bảo vệ hệ thống chiếu sáng sử dụng tiếp địa hình tia RC-1 và RC-2 và dây tiếp địa liên hoàn M10.

*(Chi tiết có hồ sơ thiết kế kèm theo).*

## **8. Tổng mức đầu tư:** 3.080.511.000 đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	2.637.284.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	55.980.000	đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXDCT	:	304.320.000	đồng;
- Chi phí khác	:	67.601.000	đồng;
- Chi phí dự phòng	:	15.326.000	đồng.

*(có phụ lục chi tiết kèm theo).*

**9. Nguồn vốn:** Từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025.

**10. Các bước thiết kế:** Thiết kế 01 bước.

**11. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án.

**12. Thời gian thực hiện:** năm 2024-2025.

**13. Các nội dung khác:** Theo nội dung thẩm định của Sở Xây dựng tại Văn bản số 6568/SXD-HĐXD ngày 30/8/2024.

**Điều 2.** Chủ đầu tư (Trung tâm Khuyến công và Tiết kiệm năng lượng Thanh Hóa) có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng công trình.

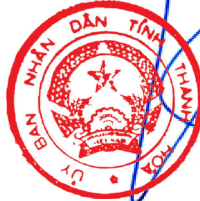
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch UBND huyện Nga Sơn; Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tiết kiệm năng lượng Thanh Hóa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN (T09.52).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Mai Xuân Liêm**

**Phụ lục: TỔNG MỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**

**Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống điện chiếu sáng bằng đèn LED tiết kiệm điện  
tại tuyến đường tỉnh lộ 524 đoạn qua xã Nga Thanh và Nga Thủy, huyện Nga Sơn**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ
<b>1</b>	<b>Chi phí xây dựng</b>	<b>2.412.082.678</b>	<b>225.201.078</b>	<b>2.637.284.000</b>
1.1	Chi phí xây dựng công trình chính	2.412.082.678	225.201.078	2.637.284.000
1.1.1	Chiếu sáng	2.365.987.054	221.286.131	2.587.273.185
1.1.2	Thí nghiệm hiệu chỉnh	46.095.624	3.914.947	50.010.571
<b>2</b>	<b>Chi phí quản lý dự án</b>	<b>55.979.615</b>		<b>55.980.000</b>
<b>3</b>	<b>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng</b>	<b>281.777.567</b>	<b>22.542.205</b>	<b>304.320.000</b>
3.1	Chi phí khảo sát địa hình	76.150.926	6.092.074	82.243.000
3.2	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát xây dựng	2.284.259	182.741	2.467.000
3.3	Chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật	112.644.261	9.011.541	121.656.000
3.4	Chi phí thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật	11.230.657	898.453	12.129.000
3.5	Chi phí giám sát thi công xây dựng	61.894.042	4.951.523	66.846.000
3.6	Chi phí giám sát công tác khảo sát xây dựng	3.100.926	248.074	3.349.000
3.7	Chi phí lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu	9.648.331	771.866	10.420.000
3.8	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu	4.824.165	385.933	5.210.000
<b>4</b>	<b>Chi phí khác</b>	<b>63.931.234</b>	<b>3.669.786</b>	<b>67.601.000</b>
4.1	Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng	500.000		500.000
4.2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	17.558.913		17.559.000
4.3	Chi phí đảm bảo an toàn giao thông phục vụ thi công	33.493.513	2.679.481	36.173.000
4.4	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng	12.378.808	990.305	13.369.000
<b>5</b>	<b>Chi phí dự phòng</b>			<b>15.326.000</b>
5.1	Dự phòng cho yếu tố khối lượng phát sinh			15.326.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.813.771.094</b>	<b>251.413.069</b>	<b>3.080.511.000</b>
	<b>Làm tròn</b>			<b>3.080.511.000</b>